

LIÊN HỆ

Nguyễn Hà My, CFA
Chuyên viên phân tích
my.nguyen@visrating.com

Bạch Hoàng Anh, CPA (Aust)
Chuyên viên phân tích
hoanganh.bach@visrating.com

Phan Duy Hưng, CFA, MBA
Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp
hung.phan@visrating.com

Simon Chen, CFA
Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và Nghiên cứu
simon.chen@visrating.com



<https://visrating.com>

Ngành Ngân Hàng: Cập nhật 6T2025

Ngân hàng nhỏ tụt lại giữa đà phục hồi của ngành khi áp lực thanh khoản gia tăng

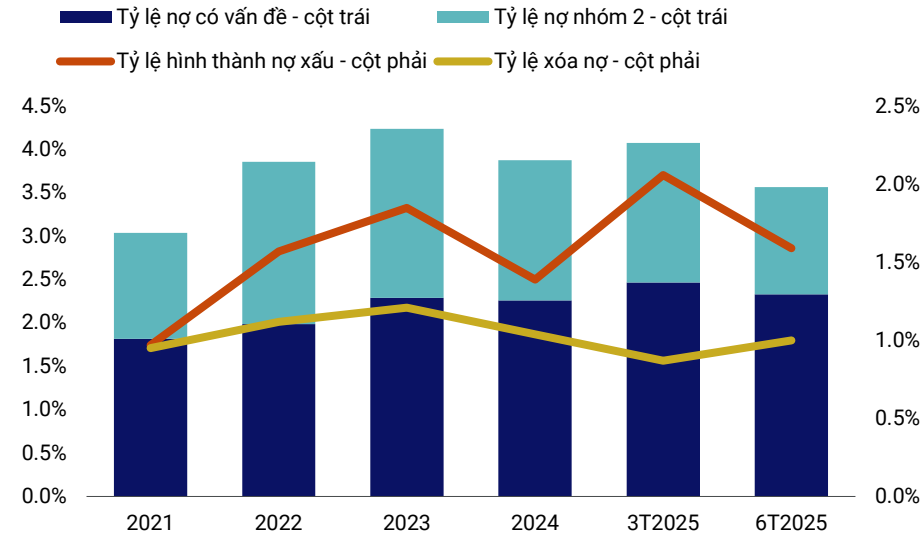
Trong 6T2025, năng lực tín nhiệm của các ngân hàng lớn và ngân hàng quốc doanh (SOB) đã được cải thiện, nhờ giảm nợ xấu (NPL) trong bối cảnh thị trường bất động sản đang phục hồi. Chi phí tín dụng thấp hơn cùng với khả năng thu hồi nợ xấu cải thiện đã giúp tăng tỷ suất sinh lời trên bình quân tổng tài sản (ROAA) và bộ đệm hấp thụ rủi ro. Ngược lại, các ngân hàng nhỏ lại gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng bởi trích lập dự phòng cao và chi phí huy động vốn tăng do cạnh tranh ngày càng gay gắt. Những ngân hàng này cũng dễ bị tổn thương trước áp lực thanh khoản do tài sản thanh khoản cao hạn chế và phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn thị trường ngắn hạn. Trong thời gian tới, chúng tôi kỳ vọng chất lượng tài sản và khả năng sinh lời sẽ dần phục hồi trong nửa cuối năm 2025, nhờ việc thị trường bất động sản tiếp tục ổn định và các chính sách hỗ trợ—mang lại lợi thế cho các ngân hàng lớn và quốc doanh.

● **Cải thiện**
● **Ổn định**
● **Suy giảm**

Yếu tố	Xu hướng	Điểm nổi bật
 Chất lượng tài sản	●	Rủi ro tài sản sẽ ổn định dần trong 2H2025, đặc biệt đối với các ngân hàng lớn và SOB, nhờ vào sự phục hồi của thị trường bất động sản - Tỷ lệ NPL toàn ngành đã cải thiện 20 điểm cơ bản (bps) so với quý trước, đạt mức 2.3% trong 6T2025. - Khả năng trả nợ của khách hàng doanh nghiệp được cải thiện đối với ACB và CTG, trong khi VPB và MBB ghi nhận tỷ lệ nợ quá hạn cho vay mua nhà giảm nhờ giải quyết pháp lý cho các dự án của chủ đầu tư bất động sản. - Các ngân hàng nhỏ có sự phân hóa: ABB giảm nợ xấu nhờ tăng cường xóa nợ, trong khi tỷ lệ hình thành nợ xấu tại PGB, VAB, BVB và SGB vẫn thuộc nhóm cao nhất trong ngành. - Tỷ lệ hình thành nợ xấu toàn ngành được kỳ vọng sẽ giảm trong 2H2025, nhờ vào đà phục hồi của thị trường bất động sản và các cải cách chính sách nhằm hỗ trợ khả năng trả nợ của khách hàng, trong đó các ngân hàng lớn và SOB sẽ dẫn đầu xu hướng cải thiện.
 Khả năng sinh lời	●	Lợi nhuận toàn ngành sẽ cải thiện nhờ biên lãi ròng (NIM) ổn định, tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ và chi phí tín dụng giảm - ROAA toàn ngành giữ ổn định ở mức 1.5% trong 6T2025, nhờ tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ, chi phí tín dụng giảm và khả năng thu hồi nợ xấu được cải thiện. 16 trong số 27 ngân hàng cải thiện NIM so với quý trước, chủ yếu nhờ tăng mạnh cho vay bất động sản và xây dựng có lợi suất cao (ví dụ: SHB, HDB, TCB). - Các ngân hàng lớn, bao gồm cả SOB, cải thiện ROAA thêm 18 điểm cơ bản so với cùng kỳ năm trước, nhờ chi phí tín dụng giảm và thu hồi nợ xấu tốt hơn (ví dụ: VPB, CTG), lợi suất cho vay cao hơn (ví dụ: SHB). - Xu hướng lợi nhuận của các ngân hàng nhỏ trái chiều: ABB, NVB, KLB cải thiện khả năng thu hồi nợ xấu và tăng trưởng tín dụng, trong khi một số ngân hàng khác (ví dụ: BVB, BAB) bị ảnh hưởng bởi chi phí tín dụng cao. - Các ngân hàng lớn và một số SOB sẽ dẫn dắt đà phục hồi lợi nhuận toàn ngành trong 2H2025, nhờ giảm áp lực về NIM, tăng trưởng cho vay dài hạn cao hơn và chi phí tín dụng thấp hơn.
 Vốn	●	Các ngân hàng quy mô vừa ghi nhận mức vốn suy giảm do chi trả cổ tức tiền mặt đáng kể - Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) toàn ngành giữ ổn định ở mức 80% trong 6T2025. Các ngân hàng lớn (ví dụ: MBB, VPB) cải thiện mạnh nhất nhờ rủi ro tài sản giảm. - Trong khi đó, mức vốn của các ngân hàng quy mô vừa bị suy giảm do chi trả cổ tức bằng tiền mặt (ví dụ: TPB, LPB, VIB). - Chúng tôi kỳ vọng mức vốn toàn ngành sẽ duy trì ổn định trong vòng 12–18 tháng tới.
 Nguồn vốn và Thanh khoản	●	Cạnh tranh huy động tiền gửi gia tăng sẽ gây áp lực lên chi phí vốn của các ngân hàng quy mô nhỏ - Tỷ lệ tiền gửi CASA trên tổng dư nợ cho vay toàn ngành tăng 70 bps so với quý trước, đạt mức 19.8% trong 6T2025, đặc biệt tại các SOB. - Tỷ lệ cho vay trên tiền gửi khách hàng (LDR) toàn ngành tăng lên 109% trong 6T2025, do tăng trưởng tín dụng vượt xa tăng trưởng tiền gửi—đặc biệt tại các ngân hàng lớn (ví dụ: ACB, VPB, HDB, MBB). Tuy nhiên, rủi ro thanh khoản tại các ngân hàng này vẫn được kiểm soát tốt nhờ vào việc phát hành trái phiếu dài hạn và gia tăng nợ vay từ nước ngoài để hỗ trợ tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ. - Với việc đẩy mạnh cho vay, chúng tôi kỳ vọng cạnh tranh huy động tiền gửi sẽ ngày càng gay gắt, và các ngân hàng quy mô nhỏ với lượng tài sản thanh khoản hạn chế và phụ thuộc vào nguồn vốn ngắn hạn sẽ dễ bị tổn thương trước chi phí vốn và áp lực thanh khoản cao hơn.

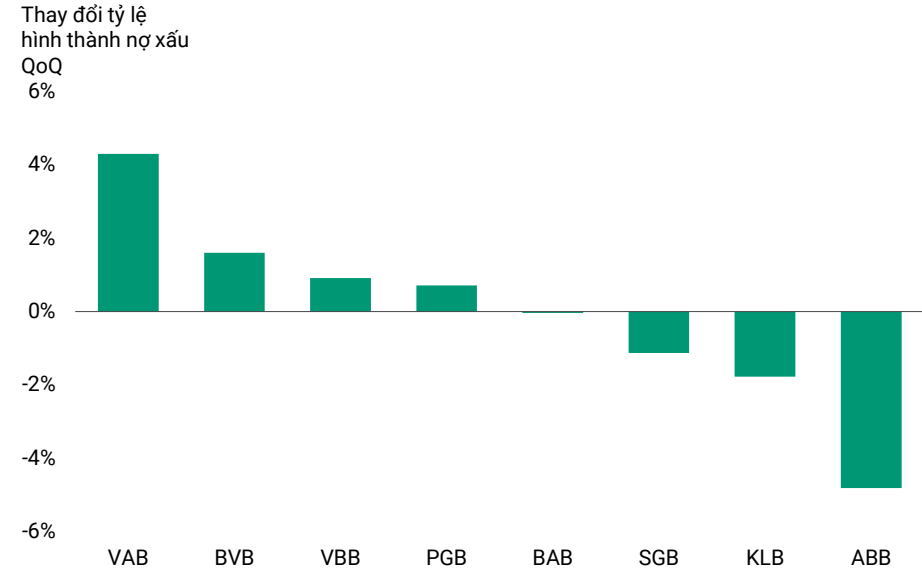
Rủi ro tài sản sẽ ổn định dần trong 2H2025, đặc biệt đối với các ngân hàng lớn và SOB, nhờ vào sự phục hồi của thị trường bất động sản

Hình 1: Tỷ lệ NPL toàn ngành đã cải thiện QoQ trong 6T2025...



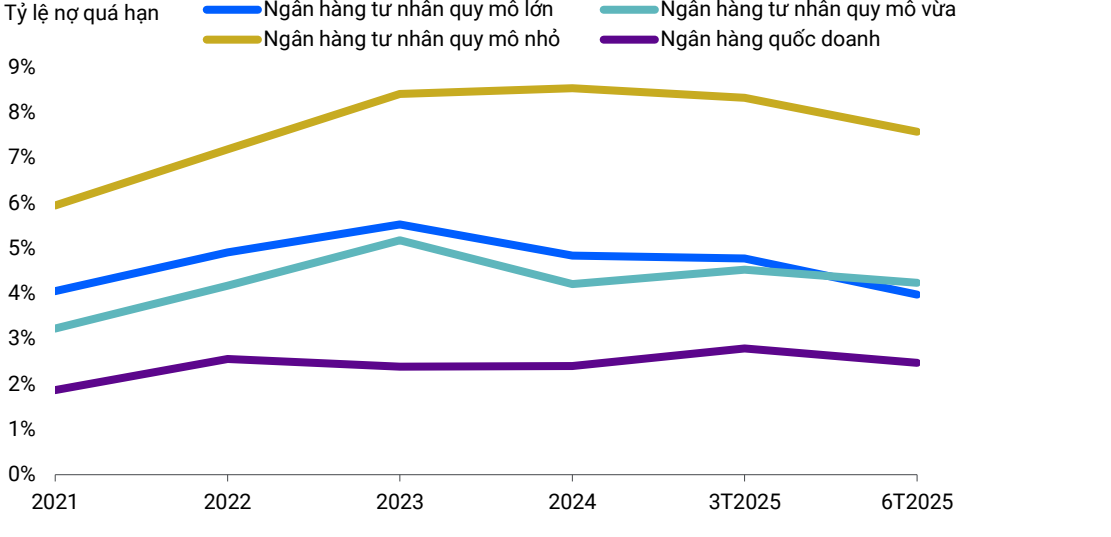
Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 3: Xu hướng nợ xấu tại các ngân hàng nhỏ có sự phân hóa



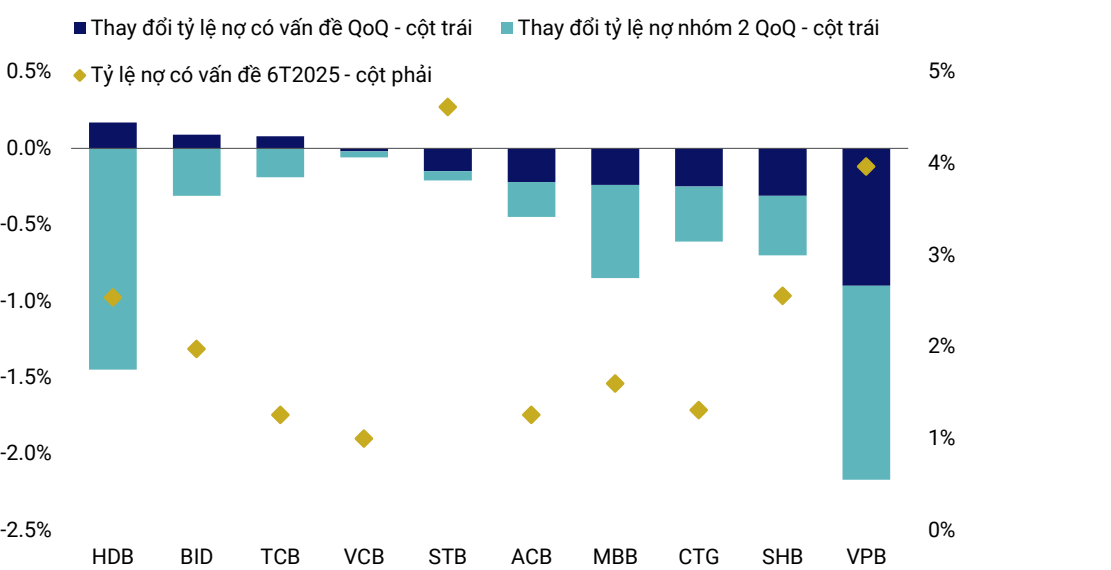
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 2: ...đặc biệt đối với ngân hàng lớn và SOB



Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

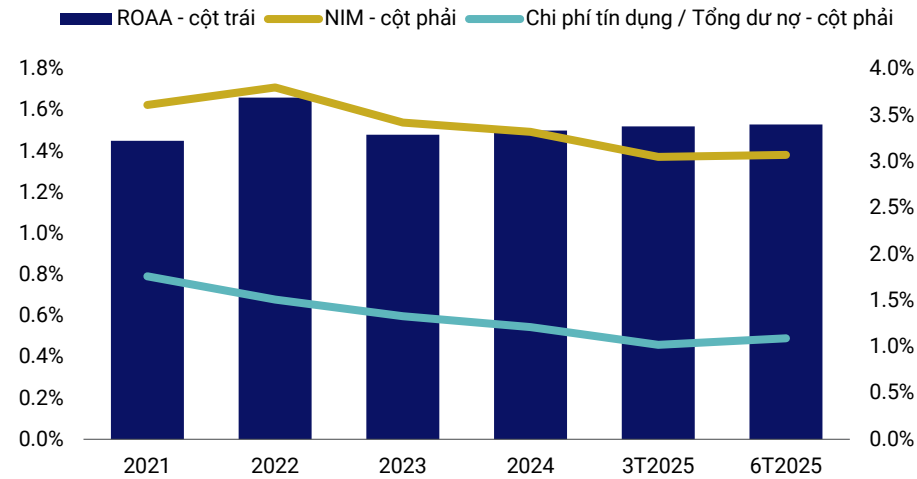
Hình 4: Một số ngân hàng lớn và SOB đã cải thiện hồ sơ rủi ro tài sản trong 6T2025



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

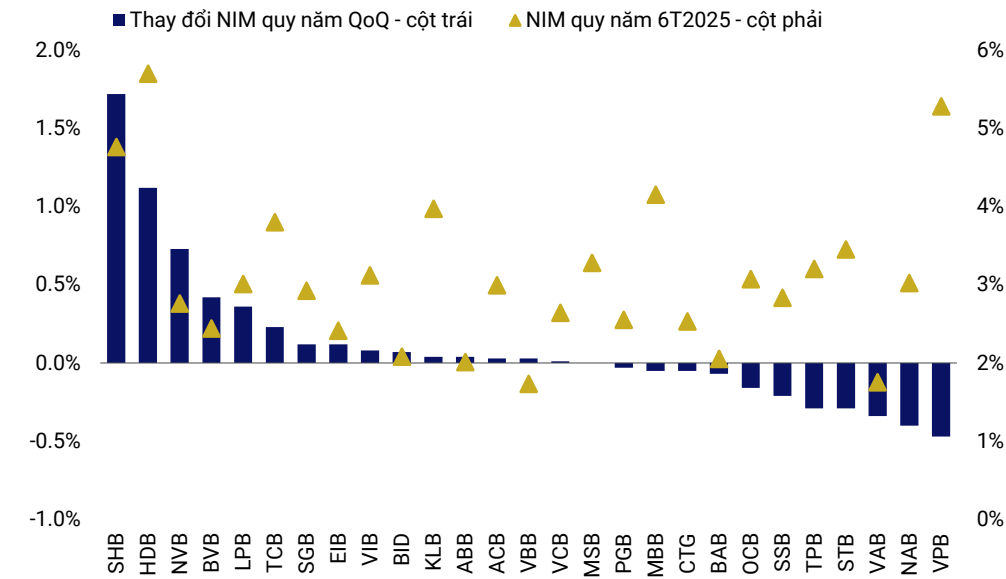
Lợi nhuận toàn ngành sẽ cải thiện nhờ NIM ổn định, tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ và chi phí tín dụng giảm

Hình 5: ROAA toàn ngành giữ ổn định trong 6T2025...



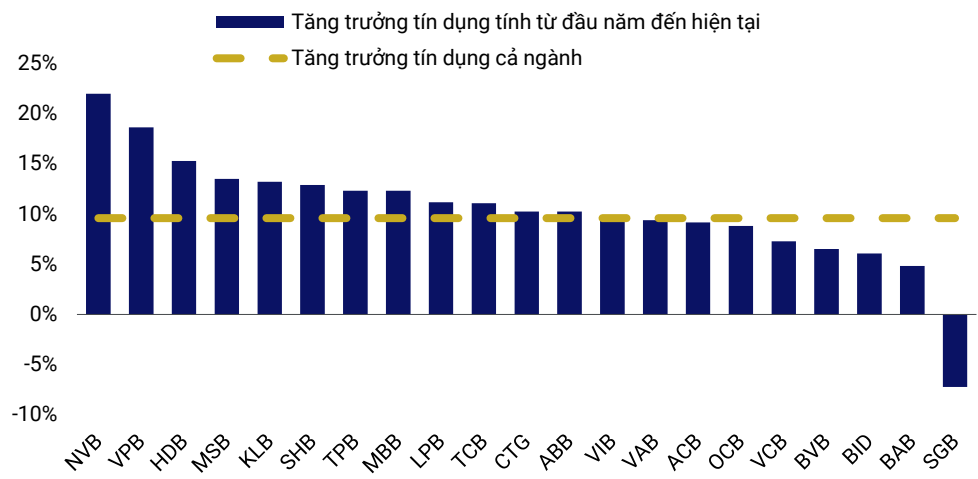
Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 7: 16 trong số 27 ngân hàng đã cải thiện NIM nhờ tăng mạnh cho vay bất động sản và xây dựng có lợi suất cao hơn



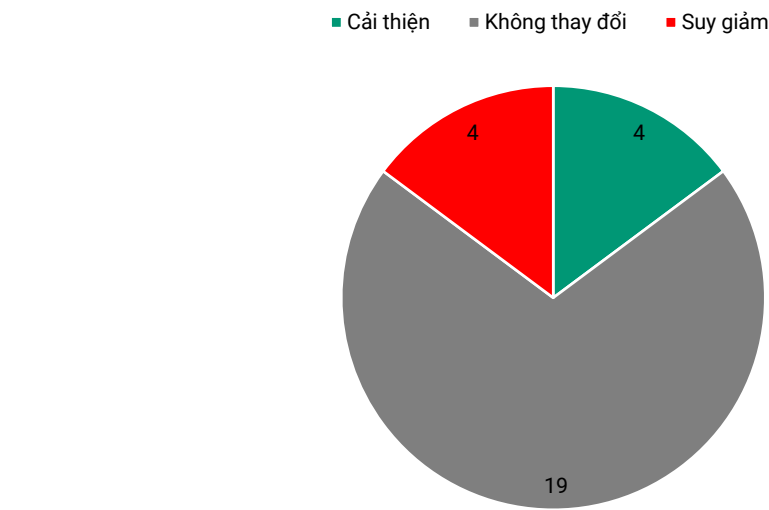
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 6: ... nhờ tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ



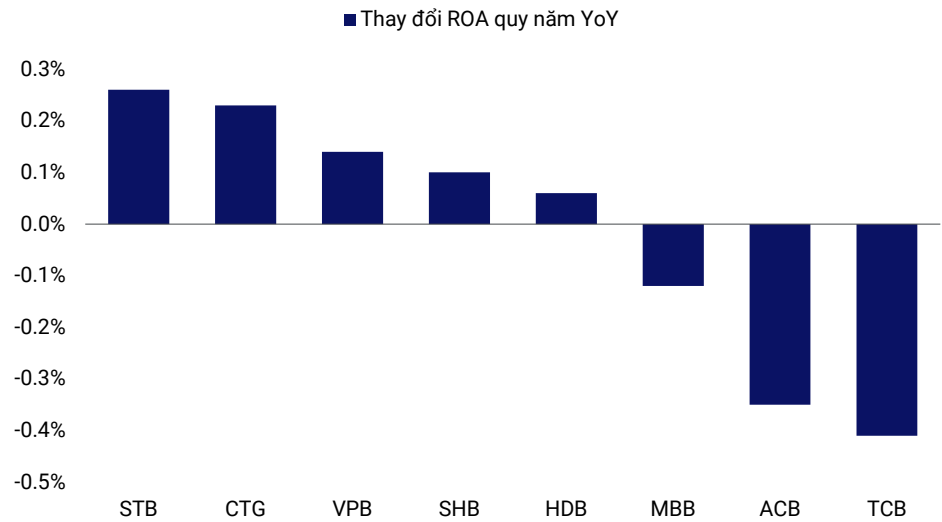
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 8: Xu hướng lợi nhuận của các ngân hàng nhỏ có sự phân hóa



Nguồn: VIS Rating

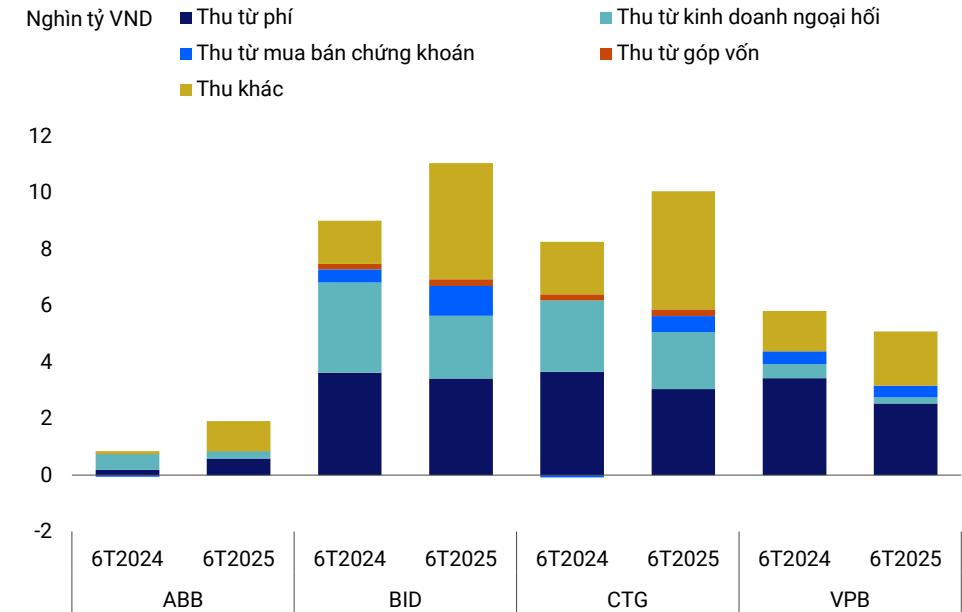
Hình 9: Các ngân hàng lớn, bao gồm cả SOB, đã cải thiện ROAA so với năm trước ...



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng

Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

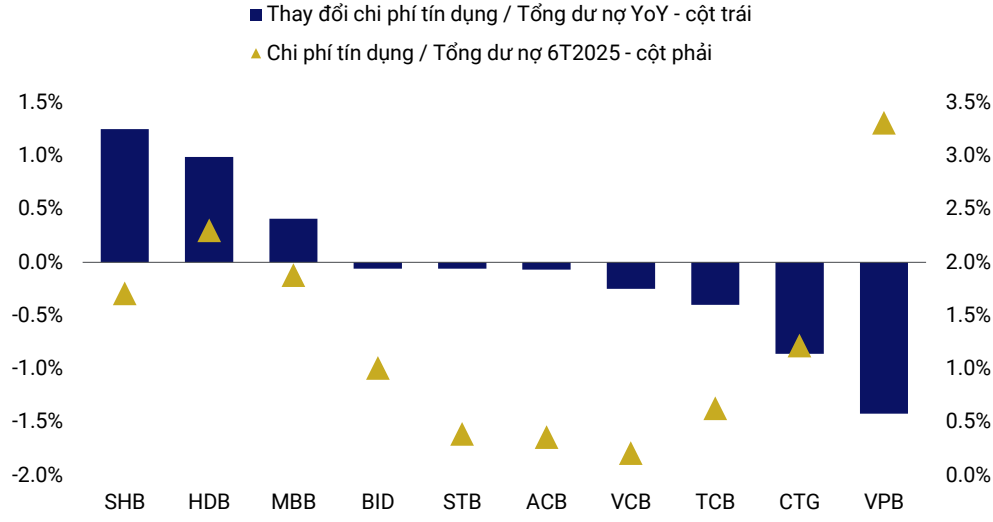
Hình 11: ... và thu hồi nợ xấu tốt hơn



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng

Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

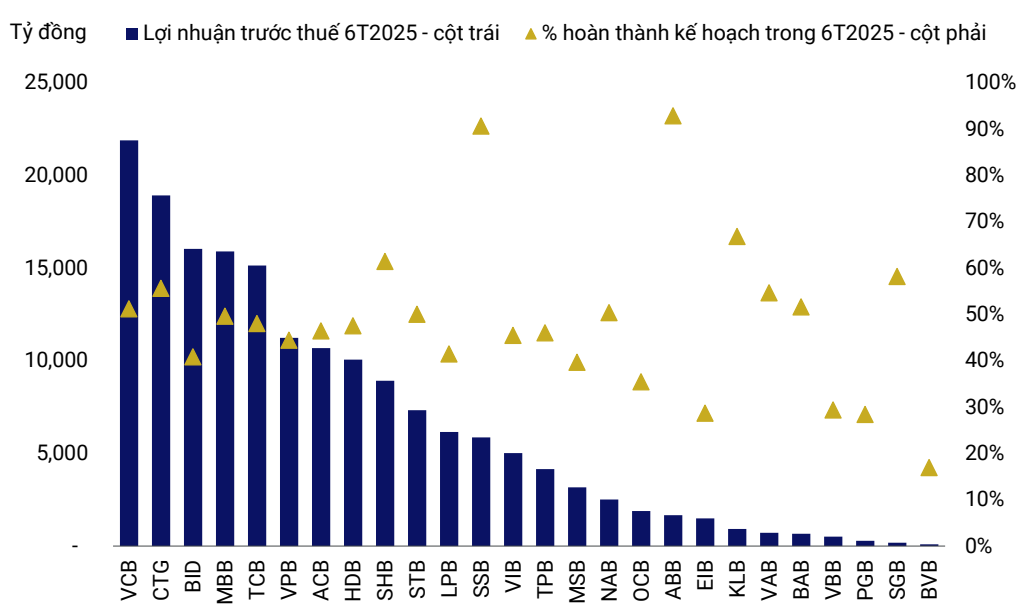
Hình 10: ... nhờ vào việc giảm chi phí tín dụng



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng

Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 12: Hầu hết các ngân hàng đang trên đà đạt được mục tiêu kinh doanh

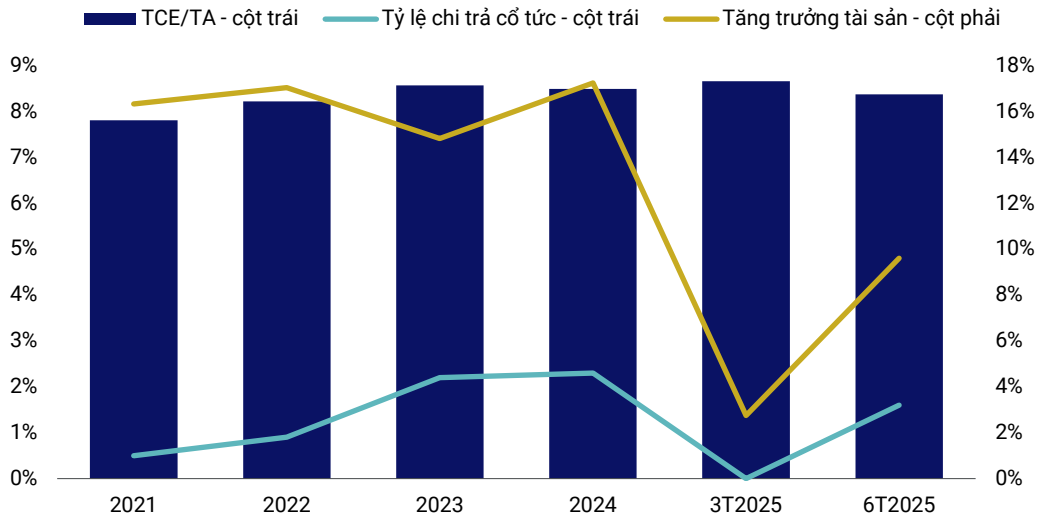


Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng

Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Các ngân hàng quy mô vừa ghi nhận mức vốn suy giảm do chi trả cổ tức tiền mặt đáng kể

Hình 13: Quy mô vốn toàn ngành giữ ổn định trong 6T2025

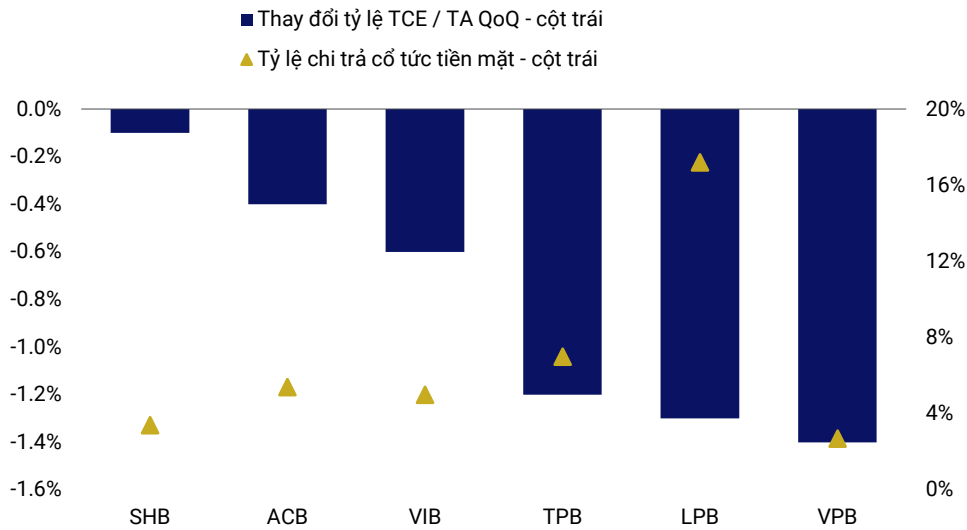


Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết

TCE: Vốn chủ sở hữu hữu hình; TA: Tài sản hữu hình

Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 15: Vốn của các ngân hàng quy mô vừa suy giảm do chi trả cổ tức bằng tiền mặt trong 6T2025

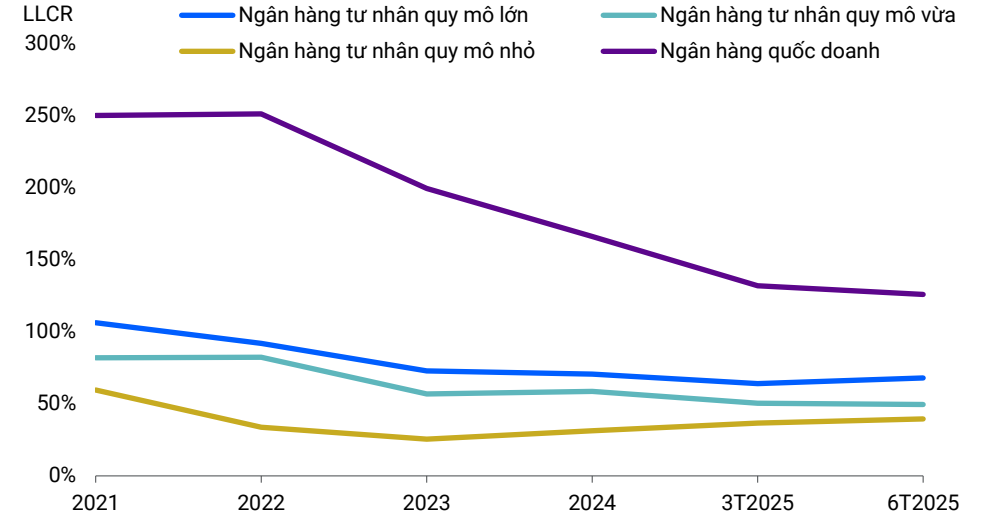


Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng

Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

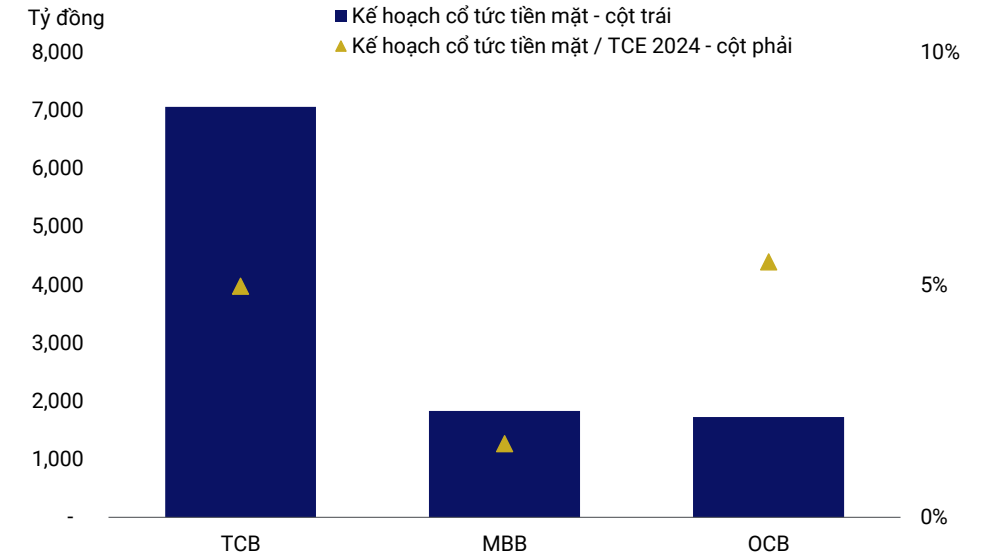
Hình 14: Các ngân hàng lớn cải thiện LLCR đáng kể nhờ rủi ro tài sản giảm



Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết

Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 16: Một số ngân hàng quy mô lớn và vừa sẽ chi trả cổ tức bằng tiền mặt trong 2H2025

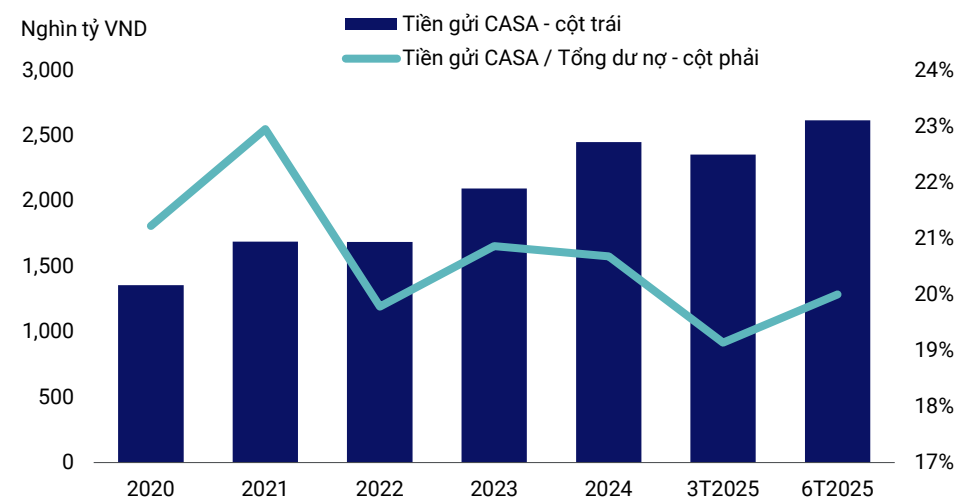


Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng

Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

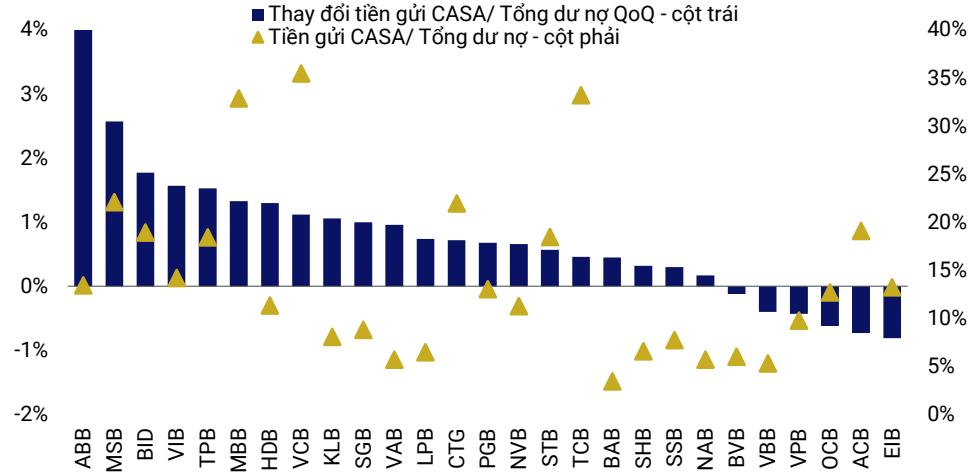
Cạnh tranh huy động tiền gửi gia tăng sẽ gây áp lực lên chi phí tiền gửi của các ngân hàng quy mô nhỏ

Hình 17: Tiền gửi CASA / Tổng dư nợ toàn ngành đã tăng trong 6T2025...



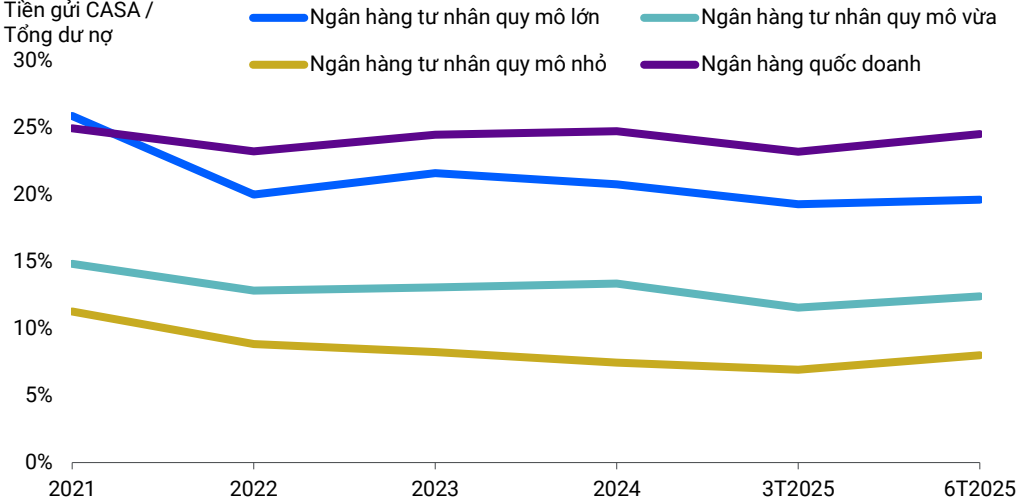
Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 19: Hầu hết các ngân hàng đã cải thiện tiền gửi CASA từ cả khách hàng cá nhân và doanh nghiệp



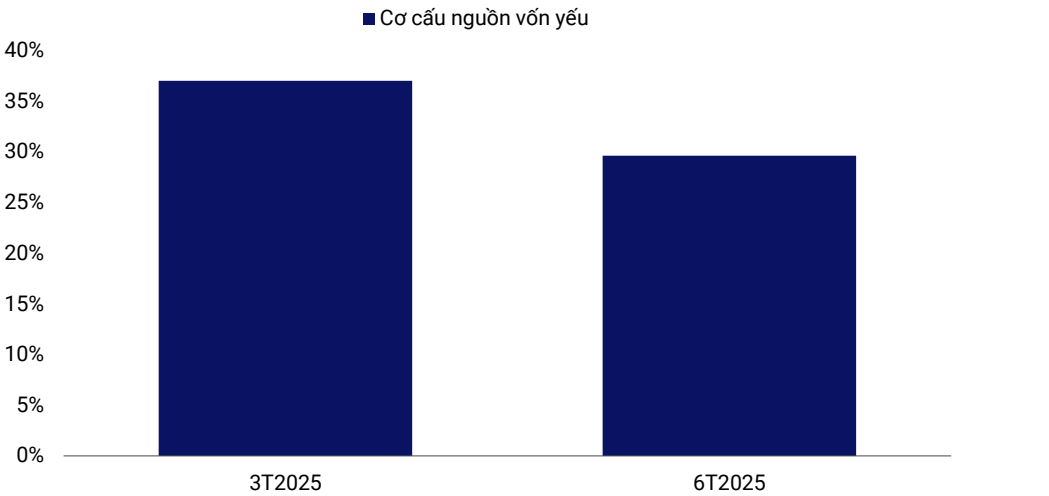
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 18: ... đặc biệt với SOB

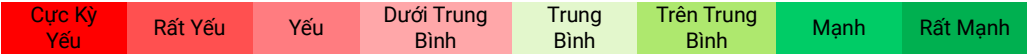


Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 20: ...và cải thiện hồ sơ cấu trúc nguồn vốn trong 6T2025

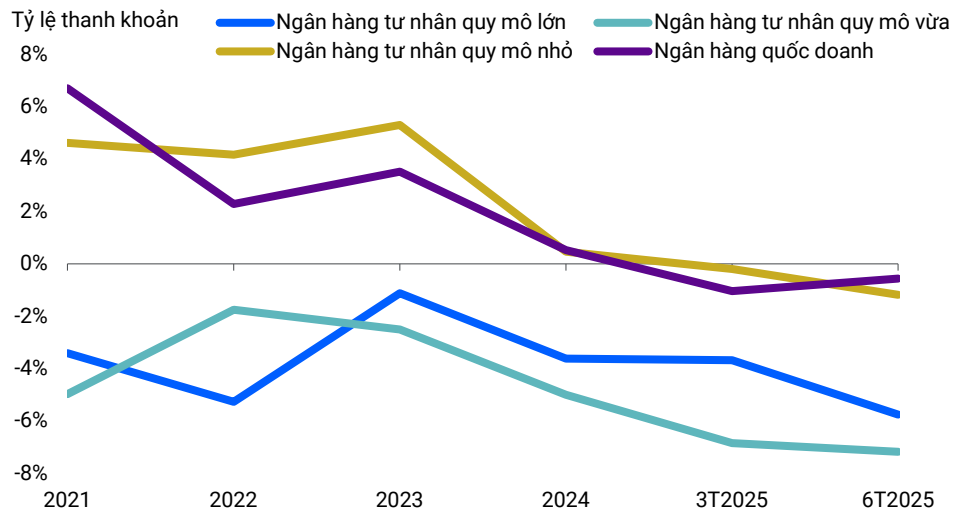


Ghi chú: Cơ cấu nguồn vốn yếu được biểu thị bằng các mức Dưới Trung Bình, Yếu, Rất yếu, và Cực Kỳ Yếu dựa trên 8 mức đánh giá như hình dưới



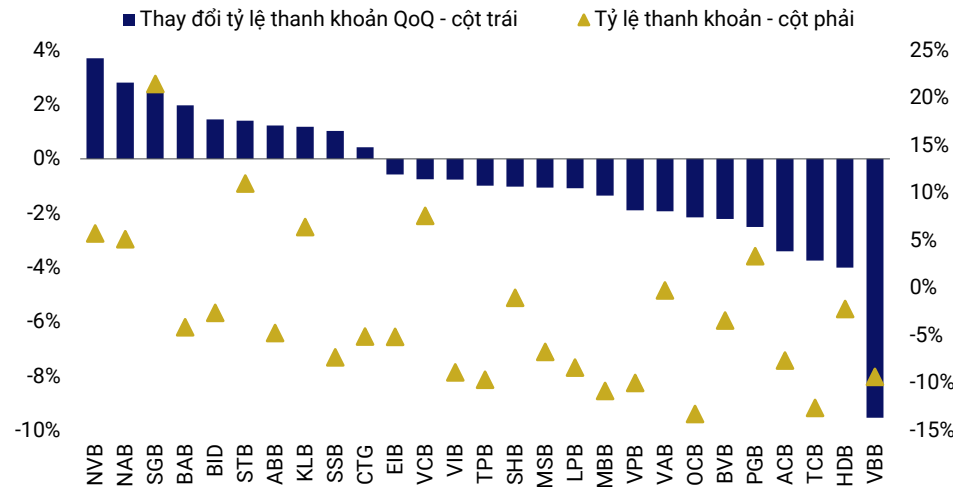
Nguồn: VIS Rating

Hình 21: Tỷ lệ thanh khoản toàn ngành tiếp tục suy giảm



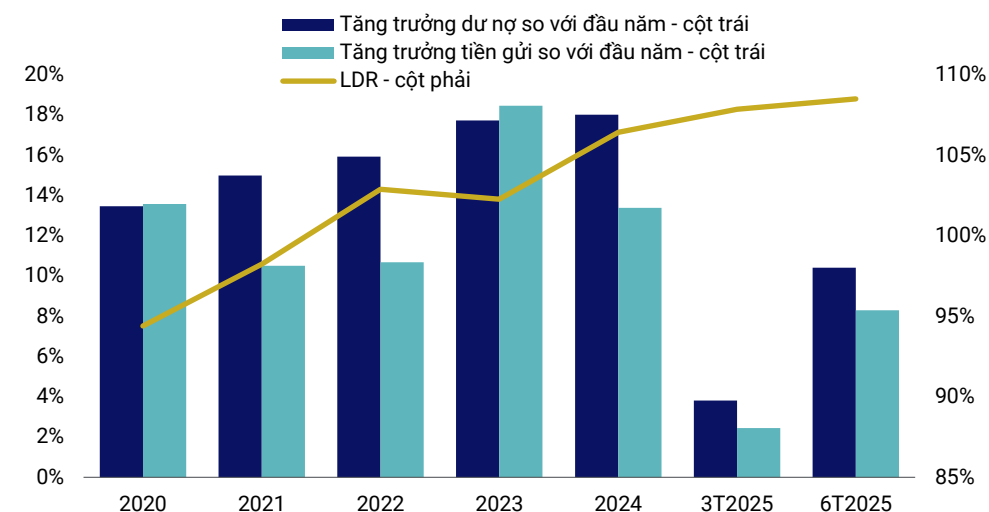
Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết
Tỷ lệ thanh khoản được đo bằng hiệu của tài sản thanh khoản và nguồn vốn thị trường chia cho tổng tài sản
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 23: Các ngân hàng lớn đã gia tăng phát hành trái phiếu dài hạn hoặc vay vốn nước ngoài để hỗ trợ cho tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ



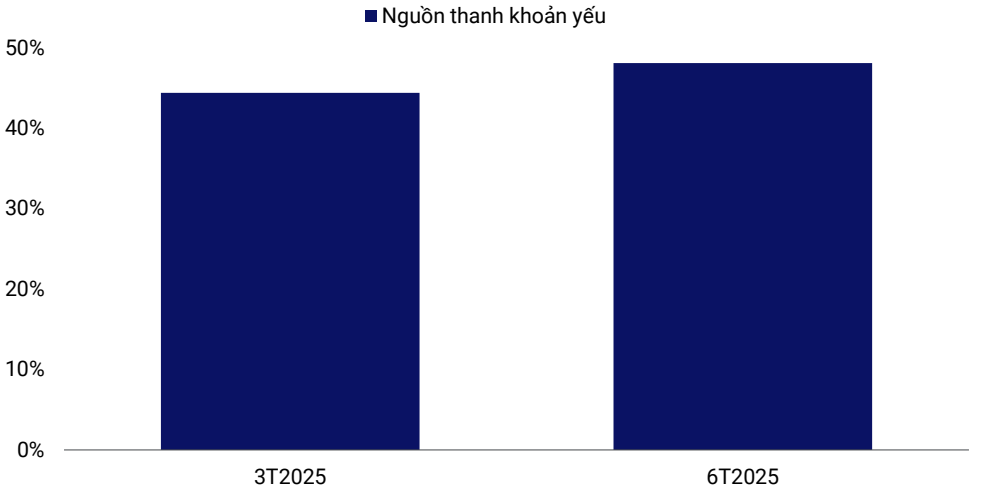
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của ngân hàng
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 22: Tăng trưởng tín dụng vượt tăng trưởng tiền gửi, đặc biệt tại các ngân hàng lớn

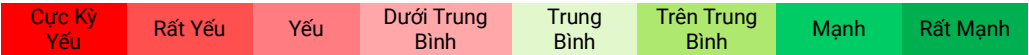


Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 24: Một số ngân hàng quy mô nhỏ gặp áp lực thanh khoản gia tăng do dòng tiền gửi bị rút ra



Ghi chú: Nguồn thanh khoản yếu được biểu thị bằng các mức Dưới Trung Bình, Yếu, Rất yếu, và Cực Kỳ Yếu dựa trên 8 mức đánh giá như hình dưới



Nguồn: VIS Rating

PHỤ LỤC

Danh sách các ngân hàng trong báo cáo của chúng tôi:

STT	Tên viết tắt	Tên đầy đủ	Phân loại
1	ABB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình	Nhỏ
2	ACB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Á Châu	Lớn
3	AGRIBANK	Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam	Quốc doanh
4	BAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Nhỏ
5	BID	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	Quốc doanh
6	BVB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt	Nhỏ
7	CTG	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam	Quốc doanh
8	EIB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam	Vừa
9	HDB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Phát Triển Thành Phố Hồ Chí Minh	Lớn
10	KLB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long	Nhỏ
11	LPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Lộc Phát	Vừa
12	MBB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội	Lớn
13	MSB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam	Vừa
14	NAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Nam Á	Vừa
15	NVB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân	Nhỏ
16	OCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Phương Đông	Vừa
17	PGB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Thịnh Vượng Và Phát Triển	Nhỏ
18	SGB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Công Thương	Nhỏ
19	SHB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn - Hà Nội	Lớn
20	SSB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đông Nam Á	Vừa
21	STB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín	Lớn
22	TCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam	Lớn
23	TPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong	Vừa
24	VAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á	Nhỏ
25	VBB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín	Nhỏ
26	VCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam	Quốc doanh
27	VIB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Tế Việt Nam	Vừa
28	VPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng	Lớn

© 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHÚNG KHOẢN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHÚNG KHOẢN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NÊU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOẢN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BÊN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MAI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".



VIETNAM
INVESTORS SERVICE

Empowering Better Decisions